TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 6 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bảo Thanh Toàn;**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lành Thị Hải** và bà **Hoàng Thị Thanh Tú;**

Thư ký phiên toà: Bà **Lưu Thị Quỳnh** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà **Âu Thị Hồng Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST - HS, ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST–HS, ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN NAM Đ - sinh ngày 20/10/1987 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Q và con bà Hoàng Thị S; có vợ là: Ngô Thị H (đã ly hôn) và có 02 con;

Tiền án: 01 – Tại Bản án số 70/2022/HSST ngày 30/9/2022, Nguyễn Nam Đ bị Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Bị cáo chấp hành án xong ngày 14/9/2023, đến ngày 22/3/2024 bị cáo chưa được xoá án tích); Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 22/3/2024, tại khu vực đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện Nguyễn Nam Đ có hành vi cất giấu 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, bịt kín hai đầu, nghi bên trong chứa chất ma tuý tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Đ. Tổ công tác tạm giữ, niêm phong 01 ống nhựa trên vào phong bì ký hiệu "Đ",

thu giữ theo quy định.

Ngày 02/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét chỗ ở và nơi phụ cận của Nguyễn Nam Đ tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả: Không phát hiện và tạm giữ đồ vật gì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Nam Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm, số tiền dùng để mua ma tuý, số lượng ma tuý đã mua và tàng trữ. Cụ thể Đ khai nhận bản thân là người sử dụng ma tuý, loại heroine; chất màu trắng chứa trong 01 ống trụ tròn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu giữ nêu trên là ma tuý, loại heroine của Đ. Số ma tuý trên Đàn có được là do khoảng 12 giờ ngày 22/3/2024, Đ đi nhờ xe máy của một người đi đường mà Đ không biết là ai từ nhà tại thôn N, xã T, huyện C đến thành phố B. Sau đó Đ một mình đi tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đang ngồi uống nước ở khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn thì Đ gặp và mua ma tuý với 01 người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Ma tuý chứa trong 01 ống hình trụ tròn bịt kín hai đầu. Sau đó, Đ đi nhờ xe của người không quen biết đến cuối thôn N, xã N, thành Phố B, tỉnh Bắc Kạn thì đi bộ về nhà. Đến khu vực đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Khi đó Đ cất giấu 01 ống hình trụ tròn tại túi quần phía trước bên trái đang mặc. Đ còn khai, tiền mua ma tuý là của bản thân, không ai góp chung tiền hay nhờ mua ma tuý, mục đích mua ma tuý về chỉ để sử dụng không nhằm mục đích gì khác.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể ngày 22 tháng 3 năm 2024 thể hiện Nguyễn Nam Đ dương tính với chất ma túy.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong thử phát hiện nhanh và cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 19 giờ 10 ngày 22/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn xác định: Chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu "Đ" khi tiến hành thử có kết quả: Chất màu trắng chuyển sang màu tím đỏ trùng khớp với bảng màu chất Heroine, có khối lượng 0,098g (không phẩy không chín tám gam). Sau khi cân, toàn bộ khối lượng 0,098g trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu "Đ1" gửi giám định; Phong bì, giấy gói ban đầu được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu "Đ2".

Tại Kết luận giám định số: 119/KL - KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu Đ1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,098g (không phẩy không chín tám gam). Sau giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu Đ1 còn lại: 0,052g (Không phẩy không năm hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T73 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT - VKSCM, ngày 22 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm

sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nam Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm a, khoản 1, điều 249/BLHS.

Điều luật có nội dung: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*:

a)…Đã bị kết án về tội này…, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm;

…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nam Đ. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Nam Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nam Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Nam Đ.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu Đ2 mặt trước ghi "*Bì gói tang vật cũ vụ: Nguyễn Nam Đ*" mặt sau có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ "Đàn", 06 (sáu) dòng chữ gồm (Dịp Thanh H1; Nguyễn Nam Đ; Lô Đức H2; Nguyễn Trường G; Âu Thị Hồng N; Lương Quốc A; và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Bên trong có toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói tang vật cũ.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T73 mặt trước ghi "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Nam Đ (1987) tàng trữ trái phép chất ma tuý", mặt sau có 03 (ba) chữ ký và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Bên trong chứa 0,052g (Không phẩy không năm hai gam) ma tuý H3 cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Nguyễn Nam Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố. Tại phiên toà bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, không tranh luận; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Hồi 15 giờ 10 phút, ngày 22/3/2024, tại khu vực đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Nam Đ đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp trên người 01 (Một) ống nhỏ ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,098g (không phẩy không chín tám gam). Mục đích Nguyễn Nam Đ tàng trữ trái phép chất ma tuý là phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma tuý của bản thân; ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Nguyễn Nam Đ bị Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chưa được xoá án tích mà còn vi phạm.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Nam Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm a, khoản 1, điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; Bị cáo có ông nội là Nguyễn Đình H4 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

[4] *Về hình phạt:*

Trên cơ sở quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma tuý, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Nam Đ tàng trữ ma tuý với mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích mua bán; Bị cáo thuộc hộ nghèo, không có thu nhập ổn định nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu Đ2 mặt trước ghi "*Bì gói tang vật cũ vụ: Nguyễn Nam Đ*" mặt sau có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ "Đàn", 06 (sáu) dòng chữ gồm (Dịp Thanh H1; Nguyễn Nam Đ; Lô Đức H2; Nguyễn Trường G; Âu Thị Hồng N; Lương Quốc A; và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Bên trong có toàn bộ

phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói tang vật cũ. 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T73 mặt trước ghi "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Nam Đ (1987) tàng trữ trái phép chất ma tuý", mặt sau có 03 (ba) chữ ký và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Bên trong chứa 0,052g (Không phẩy không năm hai gam) ma tuý H3 cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong. Tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu huỷ.

[6] *Về vấn đề khác*: Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Nguyễn Nam Đ tại bến xe khách B, quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với những người Nguyễn Nam Đ đi nhờ xe trước và sau khi mua ma tuý, quá trình điều tra không xác định được danh tính; không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] *Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát*: Là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí, được miễn án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Nam Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

[2] Căn cứ vào điểm a, khoản 1, điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Nam Đ: 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với Nguyễn Nam Đ.

[3] Về vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu Đ2 mặt trước ghi "*Bì gói tang vật cũ vụ: Nguyễn Nam Đ*" mặt sau có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ "Đàn", 06 (sáu) dòng chữ gồm (Dịp Thanh H1; Nguyễn Nam Đ; Lô Đức H2; Nguyễn Trường G; Âu Thị Hồng N; Lương Quốc A; và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Bên trong có toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói tang vật cũ.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T73 mặt trước ghi "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Nam Đ (1987) tàng trữ trái phép chất ma tuý", mặt sau có 03 (ba) chữ ký và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Bên trong chứa 0,052g (Không phẩy không năm hai gam) ma tuý H3 cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ngày

28/5/2024).

[4] Án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Điều 12, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Nam Đ.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (1);
- VKSND huyện Chợ Mới (3);
- Công an huyện Chợ Mới (2);
- Bị cáo (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (1);
- TAND tỉnh Bắc Kạn (1);
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới (1);
- Thi hành án hình sự (1)
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Bảo Thanh Toàn